



Khu công nghiệp Việt Nam Singapore tại Thành phố Hải Phòng - nơi có nhiều hoạt động nghiên cứu ứng dụng được triển khai.

HẢI PHÒNG: PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VƯƠN TẦM KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI



TS Trần Quang Tuấn

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hải Phòng



Thành phố Hải Phòng đã và đang đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) nhằm thúc đẩy sự gia tăng năng suất, chất lượng lao động, tạo động lực tăng trưởng kinh tế và góp phần nâng cao năng suất cạnh tranh của địa phương. Thành phố đang hướng tới mục tiêu đến năm 2030 trở thành thành phố công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững tầm khu vực Đông Nam Á, là trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) trong các lĩnh vực hàng hải, đại dương học, kinh tế biển. Để đạt được mục tiêu này, Hải Phòng luôn thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, Chính phủ; phát huy sức sáng tạo của cán bộ; chú trọng học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong phát triển KH,CN&ĐMST.



Học tập kinh nghiệm quốc tế

Nhiều nước trên thế giới rất coi trọng phát triển KH,CN&ĐMST, coi đây là phương hướng chủ yếu, con đường phát triển, vấn đề ưu tiên nhằm phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách KH&CN của Hàn

Quốc chú trọng tới những phương pháp đánh giá các chương trình nghiên cứu và phát triển (R&D), đặc biệt là thực hiện đánh giá các chương trình R&D công. Mục đích của đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả của đầu tư R&D, cũng như tối đa hóa mức độ đóng góp của hoạt động này vào phát triển



kinh tế - xã hội. Việc đánh giá các chương trình R&D được thực hiện dưới 3 hình thức: tự đánh giá, đánh giá tổng hợp và đánh giá chuyên sâu.

Trong khi đó, chính sách nghiên cứu và đổi mới sáng tạo của Pháp lại chú trọng các chính sách mới như: đào tạo nhân lực; nghiên cứu công; chuyển giao kết quả nghiên cứu từ khu vực nghiên cứu công sang doanh nghiệp; thúc đẩy thành lập doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa... Điều này đã góp phần khắc phục những điểm yếu trong hệ thống nghiên cứu và đổi mới sáng tạo ở Pháp.

Tại Singapore, chính sách mới trong KH, CN & ĐMST được thể hiện thông qua việc Chính phủ nước này thành lập tổ chức KH&CN gọi là Hội đồng Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NSTB). Sau đó, NSTB được cơ cấu lại thành A*STAR (từ năm 1991) nhằm thúc đẩy sự hội nhập của ngành công nghiệp, R&D trong KH&CN. Trong đó, chú trọng thúc đẩy R&D theo định hướng công nghiệp thông qua sự hợp tác

chính phủ - viện nghiên cứu - doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực có kiến thức và kỹ năng cao để hỗ trợ cho nghiên cứu; đồng thời cam kết đầu tư theo chiều sâu và đầy đủ, tùy theo hoàn cảnh, thời điểm, đối với một số lĩnh vực chính (y sinh học, khoa học nước...). Mục tiêu đặt ra đối với hoạt động R&D là phải đầu tư chuyên sâu và phải có hiệu ứng lan tỏa về giá trị kinh tế.

Đối với Trung Quốc, chính phủ nước này theo đuổi chính sách phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, xây dựng năng lực công nghệ quốc gia, thúc đẩy sự hình thành nền kinh tế dựa trên sáng tạo. Chính sách về KH&CN đóng vai trò then chốt đối với quá trình trở thành cường quốc công nghệ hàng đầu thế giới của Trung Quốc. Theo đó, quốc gia này tập trung vào các lĩnh vực KH&CN ưu tiên như: bảo vệ tài nguyên và môi trường; nông nghiệp hiện đại; thúc đẩy thay đổi phương thức tăng trưởng kinh tế... Trung Quốc đã dành khoảng 2% GDP cho R&D, điều này khẳng định vai trò của đổi



Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là lựa chọn phát triển của nhiều quốc gia.



Đoàn cán bộ của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hải Phòng thăm và làm việc tại Quảng Châu và Thâm Quyển (Quảng Đông, Trung Quốc).

mới sáng tạo ngày càng tăng. Bên cạnh đó, một loạt hệ thống KH,CN&ĐMST của Trung Quốc được chú trọng như: quản trị chính sách KH,CN&ĐMST; xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và internet; hình thành các cụm chuyên môn hóa thông minh...

Thành quả và định hướng của Hải Phòng

Tại Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều đường lối, chủ trương định hướng cho phát triển và ứng dụng KH,CN&ĐMST như: Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Hội nghị lần thứ VI Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/09/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư...

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, kết hợp với sự học hỏi kinh nghiệm quốc tế, Thành phố Hải Phòng đang nỗ lực thực hiện

quyết liệt Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045... Trong đó, KH,CN&ĐMST là động lực chính của tăng trưởng kinh tế; phát triển mạnh mẽ KH&CN để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Thời gian qua, Hải Phòng đã có những bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 5 năm của Hải Phòng tăng 14,02%, gấp hai lần giai đoạn 2010-2015, và gấp 2,1 lần tốc độ tăng chung của cả nước. GRDP bình quân đầu người năm 2020 ước đạt 5.863 USD, vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội XV đề ra, gấp 1,95 lần bình quân chung cả nước. Trong 5 năm qua, môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh



được cải thiện mạnh mẽ, huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển cao nhất từ trước tới nay, đạt 564.000 tỷ đồng. Cơ cấu vốn đầu tư chuyển mạnh theo hướng xã hội hóa. Trong đó, vốn khu vực ngoài nhà nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 532.150 tỷ đồng, gấp 6,14 lần so với nhiệm kỳ trước. Vốn đăng ký FDI đạt 9,41 tỷ USD, gấp 1,23 lần nhiệm kỳ trước.

Về hoạt động KH, CN & ĐMST trong 10 năm qua (2013-2023), Hải Phòng luôn nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố và đã tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nhất là ở các cấp lãnh đạo từ thành phố đến các quận/huyện, sở, ngành về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành 02 nghị quyết, 01 chiến lược về phát triển KH&CN và 11 chương trình KH&CN với mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, ban hành 10 văn bản pháp luật, hướng dẫn thực hiện, triển khai chính sách pháp luật của Nhà nước về KH&CN. Với sự quan tâm đó, KH&CN Hải Phòng đã có nhiều chuyển biến tích cực như: hiệu quả hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN được nâng lên một bước, gắn bó chặt chẽ với sản xuất và đời sống; hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ cao được đẩy mạnh; tỷ lệ giá trị sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị sản xuất công nghiệp GRDP ngày càng tăng theo các năm; giai đoạn 2016-2020, tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào mức tăng trưởng GDP vượt chỉ tiêu đề ra 0,43%; số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích tăng gấp 2,43 lần so với giai đoạn 2011-2015, đạt và vượt mục tiêu đề ra; các tổ chức KH&CN đã được sắp xếp, củng cố và tăng cường năng lực; cơ sở hạ tầng kỹ thuật của các viện nghiên cứu, trường đại học, trung tâm nghiên cứu, các phòng thí nghiệm, các đơn vị sự nghiệp được đầu tư; đội ngũ cán bộ KH&CN có bước phát triển; nhân lực có trình độ trên đại học làm việc trong các trường đại học, cao đẳng và các tổ chức KH&CN chiếm 57,73% (vượt chỉ tiêu đề ra là 40%).

Trong thời gian tới, Hải Phòng quyết tâm phát triển trở thành trung tâm nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, trung tâm đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo của vùng duyên hải Bắc Bộ, trung tâm

quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển KH&CN trong lĩnh vực hàng hải, đại dương học, kinh tế biển vào năm 2030, đúng với mục tiêu của Nghị quyết số 45-NQ/TW. Để cụ thể hóa định hướng này, ngành KH&CN Hải Phòng sẽ nỗ lực, tập trung thực hiện một số giải pháp sau: i) Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST cả về chiều rộng và chiều sâu để khuyến khích sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, các trung tâm nghiên cứu phát triển sản phẩm mới; ii) Đầu tư vào giáo dục và đào tạo, tăng cường hợp tác giữa các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo và các lĩnh vực công nghệ tiên tiến khác; iii) Đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng phát triển cao như IoT (Internet of Things), Blockchain, trí tuệ nhân tạo, công nghệ xanh và các giải pháp công nghệ thông minh; iv) Tăng cường hợp tác quốc tế và đổi mới công nghệ, từ đó học hỏi và áp dụng các kinh nghiệm, công nghệ tiên tiến từ các quốc gia phát triển; v) Khuyến khích ứng dụng công nghệ trong quản lý và dịch vụ công để cải thiện hiệu quả quản lý thành phố, cung cấp dịch vụ công dân hiệu quả hơn và tăng cường sự tương tác giữa cộng đồng và chính quyền địa phương; vi) Khuyến khích văn hóa sáng tạo, hỗ trợ các sự kiện, cuộc thi khởi nghiệp và các hoạt động sáng tạo để tạo ra môi trường thúc đẩy sự sáng tạo và khởi nghiệp; vii) Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng giải pháp công nghệ xanh và công nghệ sạch để bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững của Thành phố.

*
* *

Có thể nói, phát triển kinh tế - xã hội dựa trên KH, CN & ĐMST là xu thế tất yếu và là mục tiêu hướng tới của nhiều quốc gia trên thế giới nhằm phát triển thịnh vượng về kinh tế, ổn định, công bằng về xã hội và bền vững về môi trường. KH, CN & ĐMST góp phần giúp Việt Nam nói chung và Hải Phòng nói riêng nâng cao năng lực cạnh tranh, đi tắt, đón đầu để bắt kịp, tiến cùng và vượt lên thực hiện khát vọng phát triển thịnh vượng và bao trùm; tạo động lực cho tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế.